ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 3261 /QĐ-UBND	*Kiên Giang, ngày 19 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và Dịch vụ công trực tuyến một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và Dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đổi tên "Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Kiên Giang" thành "Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang";

Căn cứ Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 2217/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và Dịch vụ công trực tuyến một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình và Dịch vụ công trực tuyến một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang, cụ thể:

Phụ lục 1. Danh mục DVCTT toàn trình gồm: 1.017 DVCTT toàn trình, trong đó cấp tỉnh: 848 DVCTT, cấp huyện: 173 DVCTT và cấp xã: 38 DVCTT;

Phụ lục 2. Danh mục DVCTT một phần gồm: 661 DVCTT một phần, trong đó cấp tỉnh: 488 DVCTT, cấp huyện: 78 DVCTT và cấp xã: 94 DVCTT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Trên cơ sở danh sách DVCTT toàn trình và DVCTT một phần tại các Phụ lục 1 và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công), Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện tái cấu trúc quy trình thực hiện các DVCTT trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 107/2021/NĐ- CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ); Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và Dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

b) Tổ chức ứng dụng, thực hiện có hiệu quả việc cung cấp DVCTT toàn trình và DVCTT một phần; hàng năm chủ động rà soát, cập nhật, bổ sung danh sách DVCTT toàn trình và DVCTT một phần đủ điều kiện theo quy định và khi có sự thay đổi về thủ tục hành chính.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp và các đơn vị thuộc cấp quản lý về việc nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia; đồng thời đề ra các giải pháp đẩy mạnh việc nộp hồ sơ trực tuyến.

d) Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) xem xét, điều chỉnh.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan hàng năm rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung danh mục tại Điều 1 Quyết định này phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông định kỳ, đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện Dịch vụ công trực tuyến, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan đôn đốc, theo dõi các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tuyên truyền, triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cung cấp DVCTT.

c) Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin cho toàn bộ dữ liệu của Hệ thống phần mềm một cửa và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; theo dõi khắc phục các lỗi kỹ thuật phát sinh trong quá trình vận hành, khai thác, xử lý công việc trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt, an toàn, hiệu quả.

d) Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị và địa phương hoàn thiện quy trình hoặc xây dựng lại, điều chỉnh, bổ sung quy trình trên hệ thống phần mềm để thống nhất, phù hợp, đảm bảo việc triển khai thực hiện DVCTT toàn trình và DVCTT một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được thông suốt và hiệu quả; Thường xuyên phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tổ chức kiểm tra, rà soát đối chiếu với quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đã và đang thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

đ) Chịu trách nhiệm hỗ trợ các đơn vị thực hiện đồng bộ, liên thông các thủ tục hành chính cung cấp DVCTT toàn trình và DVCTT một phần của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc lên Cổng dịch vụ công quốc gia theo quy định.

e) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương xây dựng, tích hợp và điều chỉnh các DVCTT các mức độ thành DVCTT toàn trình và DVCTT một phần theo Điều 14 tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và Dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng theo các Phụ lục kèm theo Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2217/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và Dịch vụ công trực tuyến một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Chuyển đổi số quốc gia - Bộ TTTT;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh;
- Báo Kiên Giang;
- VNPT Kiên Giang;
- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;
- LĐVP, CVNC, TT.PVHCC;
- Lưu: VT, hvathien.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Lâm Minh Thành

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH

(Kèm theo Quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
A. DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN CẤP TỈNH		
I. BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH (24 TTHC)		
a. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng		
1	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/ Sửa chữa, cải tạo/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án)	
2	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	
3	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành).	
b. Lĩnh vực Lao động, tiền lương, quan hệ lao động		
1	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
c. Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động		
1	Thông báo việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
d. Lĩnh vực Việc làm		
1	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của doanh nghiệp trong khu công	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	nghiệp, khu kinh tế	
2	Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế không thuộc diện cấp giấy phép lao động	
đ. Lĩnh vực Lao động nước ngoài		
1	Đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài có thời hạn dưới 90 ngày	
e. Lĩnh vực Thương mại quốc tế		
1	Cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
2	Cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu công nghiệp, khu kinh tế (đối với trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện)	
3	Cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu công nghiệp, khu kinh tế (đối với trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy dưới mọi hình thức)	
4	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại điện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
g. Lĩnh vực Đất đai		
1	Cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin thuê đất là tổ chức kinh tế, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	
2	Xác nhận hợp, văn bản về bất động sản trong khu công nghiệp, khu kinh tế cho tổ chức có liên quan (trong khu công nghiệp, khu kinh tế)	
h. Lĩnh vực Môi trường		
1	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường đối với dự án	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	đầu tư (trong khu công nghiệp, khu kinh tế)	
i. Lĩnh vực Đầu tư		
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	
2	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	
3	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
4	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
5	Ngừng hoạt động của dự án đầu tư	
6	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
7	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
8	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	
9	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
II. SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (94 TTHC)		
a. Lĩnh vực Thủy sản		
1	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	
2	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	
3	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
4	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	
5	Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 6 hải lý)	
6	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	
7	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	
8	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	
9	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá	
10	Công bố mở cảng cá loại 2	
11	Xóa đăng ký tàu cá	
12	Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản	
13	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển	
14	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	
15	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	
16	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác	
17	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	
18	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	
19	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	
b. Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
1	Hỗ trợ dự án liên kết	
2	Công nhận làng nghề	
3	Công nhận nghề truyền thống	
4	Công nhận làng nghề truyền thống	
5	Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu	
6	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm muối nhập khẩu	
c. Lĩnh vực Trồng trọt		
1	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	
d. Lĩnh vực Bảo vệ thực vật		
1	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	
2	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)	
3	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	
6	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
đ. Lĩnh vực Lâm nghiệp		
1	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	
2	Phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
3	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh.	
4	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	
5	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh).	
6	Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức.	
7	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.	
8	Phê duyệt khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên.	
9	Xác nhận bảng kê lâm sản.	
10	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh.	
11	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác.	
12	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES.	
13	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)	
14	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	
15	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	
16	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	
17	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường	
e. Lĩnh vực Thủy lợi		
1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	
3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	
4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	
5	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	
6	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	
7	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	
8	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý.	
9	Phê duyệt, điều chỉnh phương án cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	
10	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	
11	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh.	
12	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	
13	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
14	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	
15	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	
16	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	
17	Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	
18	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	
19	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	
g. Lĩnh vực Chăn nuôi		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	
h. Lĩnh vực Thú y		
1	Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề Tiêm phòng, chữa bệnh, tiểu phẫu (thiến, cắt đuôi) động vật, tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực Thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, phẫu thuật động vật, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	y	
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	
3	Cấp chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	
5	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	
6	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	
7	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	
8	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật	
9	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật	
10	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y	
i. Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản		
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn)	
k. Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai		
1	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
2	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	
3	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	
l. Lĩnh vực Nông nghiệp		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
1	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	
2	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	
3	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	
m. Lĩnh vực Quản lý doanh nghiệp		
1	Phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp	
n. Khoa học công nghệ và Môi trường		
1	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm hàng hóa, sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.	
III. SỞ XÂY DỰNG (29 TTHC)		
a. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng		
1	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/ Sửa chữa, cải tạo/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	
2	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Sửa chữa, cải tạo/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	
3	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C.	
4	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C.	
5	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu.	
6	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (do mất, hư hỏng).	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
7	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (do lỗi của cơ quan cấp).	
8	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng.	
9	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng.	
b. Lĩnh vực Vật liệu xây dựng		
1	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	
c. Lĩnh vực Nhà ở		
1	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	
2	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề với nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	
3	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	
4	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)	
5	Gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài.	
6	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	
7	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	
8	Công nhân hạng/ công nhận lại hạng nhà chung cư.	
9	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư.	
10	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	
11	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
d. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản		
1	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc đầu tư	
đ. Lĩnh vực Quy hoạch- Kiến trúc		
1	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam.	
2	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	
e. Lĩnh vực Giám định tư pháp ngành xây dựng		
1	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh.	
2	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động.	
3	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin.	
g. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình		
1	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh.	
2	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ).	
IV. SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO (101 TTHC)		
a. Lĩnh vực Di sản văn hóa		
1	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	
2	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nướcngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
3	Xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập	
4	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	
5	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	
6	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật cổ vật, bảo vật quốc gia	
7	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	
8	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	
10	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	
11	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	
12	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	
b. Lĩnh vực Điện ảnh		
1	Cấp Giấy phép phân loại phim	
c. Lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm		
1	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (*thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao*)	
2	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (*thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*)	
3	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
4	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	
5	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (*thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*)	
6	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (*thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*)	
7	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (*thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*)	
8	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	
9	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	
10	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	
11	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	
12	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	
d. Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn		
1	Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (*không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương*)	
2	Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (*không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương*)	
3	Tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	
4	Ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	
đ. Lĩnh vực Văn hóa cơ sở		
1	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	
3	Ccấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	
4	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	
5	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	
6	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	
7	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanhnghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	
9	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	
e. Lĩnh vực Hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế chuyên ngành văn hóa		
1	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ Sở Văn hóa và Thể thao (bãi bỏ "*Phim để phát hành, phổ biến theo quy định của pháp luật do Đài Phát thanh - Truyền hình địa phương nhập khẩu*")	
2	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức cấp tỉnh	
3	Phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	
4	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	
g. Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng		
1	Xét tặng danh hiệu "*Nghệ sĩ nhân dân*"	
2	Xét tặng danh hiệu "*Nghệ sĩ ưu tú*"	
3	Xét tặng danh hiệu "*Nghệ nhân nhân dân*" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	
4	Xét tặng danh hiệu "*Nghệ nhân ưu tú*" trong lĩnh vực di sản	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	văn hóa phi vật thể	
5	Xét tặng "*Giải thưởng Hồ Chí Minh*" về văn học, nghệ thuật	
6	Xét tặng "*Giải thưởng Nhà nước*" về văn học, nghệ thuật	
h. Lĩnh vực Thư viện		
1	Thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	
2	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	
3	Thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	
i. Lĩnh vực Gia đình		
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp tỉnh*)	
2	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp tỉnh*)	
3	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp tỉnh*)	
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp tỉnh*)	
5	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp tỉnh*)	
6	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp tỉnh*)	
7	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
8	Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
9	Cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
10	Cấp lại thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
11	Cấp thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	
12	Cấp lại thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình	
h. Lĩnh vực Quản lý sử dụng vũ khí, súng săn, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ		
1	Cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tácdụng được sử dụng làm đạo cụ	
k. Lĩnh vực Thể dục thể thao		
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	
3	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	
5	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức	
6	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức	
7	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
8	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
10	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	
11	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	
12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	
14	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & Snooker	
15	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	
16	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Diều bay	
17	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	
18	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	
19	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	
20	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	
21	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	
22	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Vũ đạo thể thao giải trí	
23	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	
24	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinan	
25	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Mô tô nước trên biển	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
26	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	
27	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	
28	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	
29	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí	
30	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	
31	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	
32	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	
33	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	
34	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	
35	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	
V. SỞ DU LỊCH (18 TTHC)		
a. Lĩnh vực Du lịch		
1	Điều chỉnh giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	
2	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	
3	Cấp thẻ hướng dẫn viên Du lịch tại điểm	
4	Cấp thẻ hướng dẫn viên Du lịch quốc tế	
5	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên Du lịch quốc tế, nội địa thẻ hướng dẫn viên Du lịch	
6	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên Du lịch trong trường hợp thẻ bị	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	mất, bị hư hỏng hoặc thay đổi thông tin trên thẻ	
7	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	
8	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	
9	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	
10	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	
11	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	
12	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	
13	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	
14	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	
15	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	
16	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	
17	Cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	
18	Cấp thẻ hướng dẫn viên Du lịch nội địa	
VI. SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (24 TTHC)		
a. Lĩnh vực Hoạt động khoa học và Công nghệ		
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	
2	Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	
3	Xem xét kéo dài thời gian công tác khi đủ tuổi nghỉ hưu cho cá nhân giữ chức danh khoa học, chức danh công nghệ tại tổ chức khoa học và công nghệ công lập.	
4	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	
5	Xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động KH&CN.	
6	Xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác	
7	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	
8	Cấp giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	Bổ sung mới
9	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	Bổ sung mới
10	Cấp lại giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, An toàn bức xạ và Hạt nhân		
1	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
2	Sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
3	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
4	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	
c. Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ		
1	Cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp.	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Cấp lại giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp.	
d. Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng		
1	Cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	
2	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận.	
3	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	
4	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	
5	Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu.	
6	Công bố sử dụng dấu định lượng.	
7	Điều chỉnh nội dung của bản công bố sử dụng dấu định lượng	
8	Miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	
VII. SỞ CÔNG THƯƠNG (108 TTHC)		
a. Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ		
1	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
2	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
3	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
b. Lĩnh vực Hóa chất		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
2	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
7	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
8	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
9	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
c. Lĩnh vực Khoa học công nghệ		
1	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	
d. Lĩnh vực An toàn thực phẩm		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.	
đ. Lĩnh vực Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
11	Cấp lại Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
12	Cấp điều chỉnh Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
e. Lĩnh vực Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG)		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
4	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
g. Lĩnh vực Khí thiên nhiên nén (CNG)		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải CNG	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
h. Lĩnh vực Điện		
1	Cấp Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương. (- Tư vấn thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương. - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương.)	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương. (- Tư vấn thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương. - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương.)	
3	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03 MW đặt tại địa phương	
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03 MW đặt tại địa phương	
5	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương	
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương	
7	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	
i. Lĩnh vực Công nghiệp nặng		
1	Cấp giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa	
k. Lĩnh vực Xuất nhập khẩu		
1	Thủ tục lựa chọn thương nhân được phép tái xuất hàng hóa tạm nhập, tái xuất có điều kiện và hàng hóa tạm nhập, tái xuất theo Giấy phép qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới	
l. Lĩnh vực Xúc tiến thương mại		
1	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính mai rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
2	Đăng ký sửa đổi/ bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
3	Thông báo thực hiện khuyến mại.	
4	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	
5	Đăng ký tổ chức Hội chợ/ triển lãm thương mại tại Việt Nam	
6	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ triển lãm thương mại tại Việt Nam	
m. Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh		
1	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
3	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
4	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo	
5	Đăng ký Hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	
n. Lĩnh vực Thương mại quốc tế		
1	Cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
2	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
3	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
4	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
5	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép	
6	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	
7	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	
8	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	
9	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	
10	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	
11	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	
12	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
13	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	
14	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	
15	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
16	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện dích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m^2	
17	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	
18	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	
19	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
20	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
21	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	
o. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước		
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
7	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
9	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
10	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
12	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
13	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
14	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
15	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
16	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
17	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
18	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
19	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
20	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
21	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
22	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công	
23	Thủ tục tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
24	Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ	
p. Lĩnh vực Giám định thương mại		
1	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	
2	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	
q. Lĩnh vực Công nghiệp địa phương		
1	Cấp GCN sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh (cơ quan thực hiện là UBND tỉnh, Sở Công Thương tham mưu)	
VIII. SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG (37 TTHC)		
a. Lĩnh vực Bưu chính		
1	Cấp giấy phép bưu chính	
2	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính	
3	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn	
4	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	
5	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	
6	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	
7	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	
b. Lĩnh vực Báo chí		
1	Chấp thuận trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài	
2	Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	
3	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	
4	Cho phép họp báo (trong nước)	
5	Cho phép họp báo (nước ngoài)	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
c. Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử		
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	
2	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	
3	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
4	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
5	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
6	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
7	Thông báo thay đổi chủ sở hữu địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
8	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	
9	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	
10	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	
11	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thể loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	
12	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
d. Lĩnh vực Xuất bản, in và phát hành		
1	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	
2	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	
3	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
4	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
5	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
6	Cấp giấy phép hoạt động in	
7	Cấp lại giấy phép hoạt động in	
8	Đăng ký hoạt động cơ sở in	
9	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	
10	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài	
11	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	
12	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	
13	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	
IX. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (67 TTHC)		
a. Lĩnh vực Giáo dục trung học		
1	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	
2	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	
3	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông	
5	Giải thể trường trung học phổ thông	
b. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp		
1	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm, trường cao đẳng sư phạm	
3	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)	
4	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	
6	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	
7	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	
8	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)	
c. Lĩnh vực Giáo dục dân tộc		
1	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	
2	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	
3	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	
4	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	
d. Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên		
1	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh	
2	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	
3	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên	
4	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	
đ. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác		
1	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập, cho	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục	
2	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	
3	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên	
5	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	
6	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương	
7	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	
8	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	
9	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	
10	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	
11	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	
12	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	
13	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	
14	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục trở lại	
15	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	
16	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	
17	Xác nhận đăng ký hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	
18	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
19	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	
20	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	
e. Lĩnh vực Kiểm định chất lượng giáo dục		
1	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	
2	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	
3	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	
4	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	
g. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		
1	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	
2	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	
3	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia	
4	Xếp hạng trung tâm giáo dục thường xuyên	
5	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	
6	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	
h. Lĩnh vực Đào tạo với nước ngoài		
1	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài	
2	Phê duyệt liên kết giáo dục	
3	Gia hạn, điều chỉnh liên kết giáo dục	
4	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết	
5	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	
6	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	
7	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	
8	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	
9	Cho phép hoạt động đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	
10	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	
11	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	
12	Chấm dứt hoạt động của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	
i. Lĩnh vực Quy chế thi, tuyển sinh		
1	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	
k. Lĩnh vực Văn bằng, chứng chỉ		
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	
2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	
3	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	
X. SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ (72 TTHC)		
a. Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
a1. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp		
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	
2	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	
3	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	
4	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	
5	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	
6	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
7	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
8	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	
9	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	
10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
11	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	
12	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	
13	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp 1bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	
14	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
15	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	
16	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	
17	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
18	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)	
19	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
20	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	
21	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương	
22	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	
23	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	
24	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	
25	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh,	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính	
26	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền	
27	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	
28	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty	
29	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	
30	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	
31	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	
32	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	
33	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	
34	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	
35	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	
36	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	
37	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	
38	Đăng ký hiệu đính, cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	đăng ký doanh nghiệp	
39	Đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	
41	Đăng ký Giải thể doanh nghiệp	
41	Đăng ký Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	
42	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	
43	Đăng ký Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	
44	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	
45	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	
46	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	
47	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	
48	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	
a2. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội		
1	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	
2	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	
3	Thông báo chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	
4	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
a3. Thành lập và hoạt động Quỹ đầu tư khởi nghiệp nhỏ và vừa		
1	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	
2	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	
3	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	
4	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	
5	Thông báo chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư	
b. Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã		
1	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã	
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	
3	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã	
4	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	
5	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách	
6	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	
7	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập	
8	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (đối với trường hợp liên hiệp hợp tác xã giải thể tự nguyện)	
9	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	
10	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	
11	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã	
12	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	tác xã	
13	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã)	
15	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã	
XI. SỞ TÀI CHÍNH (27 TTHC)		
a. Lĩnh vực Quản lý công sản		
1	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	
2	Quyết định thuê tài sản phục vụ cơ quan, tổ chức, đơn vị	
3	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công	
4	Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công – tư	
5	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho nhà nước	
6	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1, Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	
7	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2, Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ	
8	Quyết định hủy bỏ Quyết định bán đấu giá tài sản công	
9	Quyết định tiêu hủy tài sản công	
10	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công	
11	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
12	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết	
13	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc	
14	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án	
15	Mua quyển hóa đơn	
16	Mua hóa đơn lẻ	
17	Quyết định điều chuyển tài sản công	
18	Quyết định bán tài sản công	
19	Quyết định thanh lý tài sản công	
20	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị huỷ hoại	
21	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	
22	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	
b. Lĩnh vực Quản lý giá		
1	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh	
2	Quyết định giá thẩm quyền cấp tỉnh	
c. Lĩnh vực Tin học - Thống kê		
1	Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	
d. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp		
1	Thủ tục cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương	
2	Xử lý miễn lãi các khoản lãi chậm nộp của Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp	
XII. BAN DÂN TỘC (02 TTHC)		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
a. Lĩnh vực Dân tộc		
1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
2	Rà soát, bổ sung, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
XIII. SỞ NGOẠI VỤ (02 TTHC)		
a. Lĩnh vực Tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam		
1	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	
2	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	
XIV. BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH (06 TTHC)		
a. Lĩnh vực Lao động, tiền lương, quan hệ lao động		
1	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp trong Khu kinh tế Phú Quốc	
b. Lĩnh vực Việc làm		
1	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài trong khu kinh tế Phú Quốc	
c. Lĩnh vực Lao động nước ngoài		
1	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày trong Khu kinh tế Phú Quốc	
d. Lĩnh vực Thương mại quốc tế		
1	Cấp lại Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong khu kinh tế Phú Quốc	
e. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng		
1	Gia hạn giấy phép xây dựng (đối với các công trình cấp I, II; các công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, công trình tượng đài, tranh hoành tráng đã được xếp hạng thuộc phạm vi Khu kinh tế Phú Quốc; công trình quảng cáo (nội dung quảng cáo do Sở Văn hóa và Thể thao cấp); các	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; công trình thuộc các dự án)	
g. Lĩnh vực Đất đai		
1	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong khu kinh tế Phú Quốc	
XV. SỞ TƯ PHÁP (22 TTHC)		
a. Lĩnh vực Hộ tịch		
1	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch (Thủ tục hành chính thực hiện tại Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch)	
b. Lĩnh vực Lý lịch tư pháp		
1	Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	
2	Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	
3	Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	
c. Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý		
1	Cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
2	Chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
3	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
4	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
d. Lĩnh vực Giám định tư pháp		
1	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp	
đ. Lĩnh vực Tư vấn pháp luật		
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật	
3	Thu hồi Thẻ tư vấn viên pháp luật	
e. Lĩnh vực Quản tài viên		
1	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	
2	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	
g. Lĩnh vực Thừa phát lại		
1	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại	
h. Lĩnh vực Trọng tài thương mại		
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	
3	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác	
i. Lĩnh vực Hòa giải thương mại		
1	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	
3	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
4	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
XVI. SỞ Y TẾ (58 TTHC)		
a. Lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm và dinh dưỡng		
1	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
2	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	
3	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	
4	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	
b. Lĩnh vực Khám chữa bệnh		
1	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.	
2	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
3	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
4	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	
5	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	
c. Lĩnh vực Dược phẩm		
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10,	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp CCHND bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp CCHND.	
3	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	
4	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	
5	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa Điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
8	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
9	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	
10	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế	
11	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn,	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	
12	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	
13	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	
14	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	
15	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	
16	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kệ thuốc	
17	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d khoản 1 Điều 11 Thông tư số 02/2018/TT-BYT	
18	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e khoản 1 Điều 11 Thông tư số 03/2018/TT-BYT	
19	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	
20	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	
d. Lĩnh vực Mỹ phẩm		
1	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	
4	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	
5	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
6	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	
7	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	
8	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	
9	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	
đ. Lĩnh vực Trang thiết bị y tế		
1	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	
2	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B	
3	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	
e. Lĩnh vực Y tế dự phòng		
1	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	
2	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
3	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
4	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
5	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	
6	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	
7	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	
8	Công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	
9	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	
10	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	
11	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	
12	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	
13	Cấp Giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	
14	Cấp Giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	
15	Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS	
g. Lĩnh vực Tổ chức cán bộ		
1	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	
h. Lĩnh vực Đào tạo		
1	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	
XVII. SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (52 TTHC)		
a. Lĩnh vực Đường bộ		
1	Cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	
2	Đăng ký khai thác tuyến	
3	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
4	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	
5	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	
6	Cấp phù hiệu xe trung chuyển	
7	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	
8	Cấp lại phù hiệu xe trung chuyển	
9	Cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	
10	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	
11	Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	
12	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	
13	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe (trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe)	
14	Cấp lại giấy phép lái xe	
15	Đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	
16	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	
17	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	
18	Gia hạn Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia	
19	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định liên vận quốc tế giữa Việt Nam- Lào - Campuchia	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
20	Gia hạn Giấy phép liên vận Việt - Lào và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	
21	Gia hạn Giấy phép vận tải đường bộ GMS cho phương tiện và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	
22	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam - Campuchia đối với phương tiện phi thương mại là xe công vụ, xe của các đoàn thể và các tổ chức quốc tế, đoàn ngoại giao, xe do doanh nhân ngoại quốc tự lái trừ phương tiện của các cơ quan Trung ương của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, văn phòng các Bộ, các đoàn thể và các tổ chức quốc tế, đoàn ngoại giao đóng tại Hà Nội	
23	Gia hạn đối với phương tiện phi thương mại Campuchia lưu trú tại Việt Nam	
24	Gia hạn Giấy phép liên vận tải và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	
25	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam	
26	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam	
27	Cấp Giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện	
28	Cấp lại Giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện	
29	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý	
30	Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào quốc lộ	
31	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác	
32	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác	
33	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với quốc lộ đang khai thác	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
b. Lĩnh vực Đường thủy nội địa		
1	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam	
2	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	
3	Cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	
4	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	
5	Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	
6	Cấp giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia cho phương tiện	
7	Công bố vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước	
8	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	
9	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	
10	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	
11	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	
12	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	
13	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	
14	Công bố hoạt động khu neo đậu	
15	Công bố đóng khu neo đậu	
16	Công bố lại cảng thủy nội địa	
c. Lĩnh vực Hàng hải		
1	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu cao tốc đối với tổ chức cá nhân Việt Nam	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Chấp thuận phương tiện vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo hợp đồng chuyến bằng tàu cao tốc đối với tổ chức cá nhân Việt Nam.	
3	Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi không có mục đích kinh doanh	
XVIII. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (56 TTHC)		
a. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội		
1	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	
2	Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh có từ 30% lao động trở lên là người khuyết tật	
3	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	
4	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	
5	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	
6	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
7	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
8	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
9	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
10	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	
11	Thu hồi giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	
b. Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động		
1	Khai báo thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	
c. Lĩnh vực Lao động, tiền lương		
1	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể	
3	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	
d. Lĩnh vực Việc làm		
1	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	
2	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài	
3	Xác nhận người lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động	
4	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
5	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
6	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
đ. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp		
1	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn	
2	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	
3	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
4	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
5	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
6	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên.	
7	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	
8	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	
9	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	
10	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	
11	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	
12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp.	
13	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	
14	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài.	
15	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	
16	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
17	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận	
18	Thành lập Hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
19	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
20	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
21	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	
22	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	
23	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	
24	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục	
25	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	
26	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	
27	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	
28	Công nhận Giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục	
29	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh	
e. Lĩnh vực Người có công		
1	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	
2	Hưởng lại chế độ ưu đãi	
g. Lĩnh vực Tổ chức cán bộ		
1	Xếp hạng một số loại hình đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
h. Lĩnh vực Tổ chức, biên chế		
1	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
2	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
3	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
XIX. SỞ NỘI VỤ (84 TTHC)		
a. Lĩnh vực Công tác thanh niên		
1	Thành lập tổ chức thanh niên xung phong	Bổ sung mới
2	Giải thể tổ chức thanh niên xung phong	Bổ sung mới
3	Xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Văn thư, lưu trữ		
1	Cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề lưu trữ	Bổ sung mới
c. Lĩnh vực Tổ chức - Biên chế		
1	Thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	Bổ sung mới
2	Thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	Bổ sung mới
3	Thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Bổ sung mới
4	Thẩm định thành lập tổ chức hành chính	Bổ sung mới
5	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính	Bổ sung mới
6	Thẩm định giải thể tổ chức hành chính	Bổ sung mới
7	Thẩm định đề án vị trí việc làm	Bổ sung mới
8	Thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm	Bổ sung mới
9	Thẩm định đề án vị trí việc làm	Bổ sung mới
d. Lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ		
1	Công nhận Ban vận động thành lập hội	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Thành lập hội	Bổ sung mới
3	3.1. Phê duyệt điều lệ hội (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh)	Bổ sung mới
	3.2. Phê duyệt điều lệ hội (thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ)	Bổ sung mới
4	Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội	Bổ sung mới
5	Đổi tên hội	Bổ sung mới
6	Hội tự giải thể	Bổ sung mới
7	7.1. Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh)	Bổ sung mới
	7.2. Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội (thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ)	Bổ sung mới
8	Cho phép hội đặt văn phòng đại diện	Bổ sung mới
9	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Bổ sung mới
10	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Bổ sung mới
11	Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Bổ sung mới
12	Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sữa đổi, bổ sung) quỹ	Bổ sung mới
13	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Bổ sung mới
14	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi tạm đình chỉ hoạt động	Bổ sung mới
15	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	Bổ sung mới
16	Đổi tên quỹ	Bổ sung mới
17	Quỹ tự giải thể	Bổ sung mới
đ. Lĩnh vực Thi đua khen thưởng		
1	Tặng thưởng bằng khen cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Tặng cờ thi đua cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bổ sung mới
3	Tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bổ sung mới
4	Tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc	Bổ sung mới
5	Tặng thưởng bằng khen cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đợt hoặc chuyên đề	Bổ sung mới
6	Tặng cờ thi đua cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đợt hoặc chuyên đề	Bổ sung mới
7	Tặng thưởng bằng khen cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về thành tích đột xuất	Bổ sung mới
8	Tặng thưởng bằng khen cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho gia đình	Bổ sung mới
9	Tặng thưởng bằng khen cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về thành tích đối ngoại	Bổ sung mới
e. Lĩnh vực Công chức, viên chức		
1	Thi tuyển công chức	Bổ sung mới
2	Xét tuyển công chức	Bổ sung mới
3	Tiếp nhận vào làm công chức	Bổ sung mới
4	Thi nâng ngạch công chức	Bổ sung mới
5	Thi tuyển viên chức	Bổ sung mới
6	Xét tuyển viên chức	Bổ sung mới
7	Tiếp nhận vào làm viên chức	Bổ sung mới
8	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	Bổ sung mới
g. Lĩnh vực Chính quyền địa phương		
1	Thành lập thôn mới, tổ dân phố mới	Bổ sung mới
2	Phân loại đơn vị hành chính cấp xã	Bổ sung mới
h. Lĩnh vực Tôn giáo		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
1	Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bổ sung mới
2	Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bổ sung mới
3	Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bổ sung mới
4	Đăng ký thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích	Bổ sung mới
5	Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	Bổ sung mới
6	Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	Bổ sung mới
7	Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bổ sung mới
8	Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bổ sung mới
9	Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Bổ sung mới
10	Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bổ sung mới
11	Đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	Bổ sung mới
12	Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	Bổ sung mới
13	Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bổ sung mới
14	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	Bổ sung mới
15	Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
16	Đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	Bổ sung mới
17	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Bổ sung mới
18	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Bổ sung mới
19	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	Bổ sung mới
20	Thông báo về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh (thuộc thẩm quyền tiếp nhận của 02 cơ quan)	Bổ sung mới
21	Thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của Hiến chương của tổ chức	Bổ sung mới
22	Thông báo tổ chức quyên góp không thuộc quy định tại điểm a và điểm b, khoản 3, Điều 19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP	Bổ sung mới
23	Thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 33 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	Bổ sung mới
24	Thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Bổ sung mới
25	Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	Bổ sung mới
26	Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bổ sung mới
27	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7, Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
28	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7, Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	Bổ sung mới
29	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7, Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	Bổ sung mới
30	Thông báo thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	Bổ sung mới
31	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 33 và khoản 2, Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	Bổ sung mới
32	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Bổ sung mới
33	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Bổ sung mới
34	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Bổ sung mới
35	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	Bổ sung mới
XX. SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (54 TTHC)		
a. Lĩnh vực Đất đai		
1	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Bổ sung mới
2	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	giao	
3	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Bổ sung mới
4	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước 01 tháng 7 năm 2004	Bổ sung mới
5	Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	Bổ sung mới
6	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Bổ sung mới
7	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập VP đăng ký đất đai)	Bổ sung mới
8	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (đối với nơi đã thành lập văn phòng đăng ký đất đai)	Bổ sung mới
9	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Bổ sung mới
10	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định (đã thành lập)	Bổ sung mới
11	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	Bổ sung mới
12	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất	Bổ sung mới
13	Thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	nghiệp	
14	Cung cấp dữ liệu đất đai	Bổ sung mới
15	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Bổ sung mới
16	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Môi trường		
1	Cấp giấy phép môi trường	Bổ sung mới
2	Cấp đổi giấy phép môi trường	Bổ sung mới
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	Bổ sung mới
4	Cấp lại giấy phép môi trường	Bổ sung mới
5	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Bổ sung mới
6	Thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	Bổ sung mới
7	Cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	Bổ sung mới
8	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Bổ sung mới
c. Lĩnh vực Khoáng sản		
1	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	Bổ sung mới
2	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	Bổ sung mới
3	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
4	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	Bổ sung mới
5	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản	Bổ sung mới
6	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Bổ sung mới
7	Đóng cửa mỏ khoáng sản	Bổ sung mới
8	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư công trình	Bổ sung mới
d. Lĩnh vực Tài nguyên nước		
1	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	Bổ sung mới
2	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	Bổ sung mới
3	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	Bổ sung mới
4	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m3/ngày đêm	Bổ sung mới
5	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m3/ngày đêm	Bổ sung mới
6	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m3/ngày đêm	Bổ sung mới
7	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m3/ngày đêm	Bổ sung mới
8	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thuỷ lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m3 /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m3, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m3/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m3, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m3/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m3/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền với lưu lượng dưới 1.000.000 m3 /ngày đêm	Bổ sung mới
9	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thuỷ lợi có lưu lượng khai thác dưới 2m3/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m3, hoặc lưu lượng khai thác từ 2m3/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m3, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5m3/giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m3/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền với lưu lượng dưới 1.000.000 m3/ngày đêm	
10	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Bổ sung mới
11	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển, nước dưới đất	Bổ sung mới
12	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	Bổ sung mới
13	Trả lại giấy phép	Bổ sung mới
14	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh	Bổ sung mới
15	Thẩm định, phê duyệt phương án cắm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	Bổ sung mới
16	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Bổ sung mới
đ. Lĩnh vực Biển và Hải đảo		
1	Cấp giấy phép nhận chìm ở biển	Bổ sung mới
2	Trả lại giấy phép nhận chìm ở biển	Bổ sung mới
3	Cấp lại giấy phép nhận chìm ở biển	Bổ sung mới
4	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển	Bổ sung mới
5	Trả lại khu vực biển	Bổ sung mới
6	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển	Bổ sung mới
e. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
1	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	Bổ sung mới
B. DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN CẤP HUYỆN		
I. SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (17 TTHC)		
a. Lĩnh vực Thủy sản		
1	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	
2	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	
3	Công bố mở cảng cá loại 3	
4	Xóa đăng ký tàu cá (đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 mét đến dưới 12 mét)	
5	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản (đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 mét đên dưới 12 mét.	
6	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá (đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 mét đến dưới 12 mét)	
7	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá (đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 mét đến dưới 12 mét)	
b. Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn		
1	Hỗ trợ dự án liên kết	
c. Lĩnh vực Thủy lợi		
1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	
2	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.	
3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	
4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện (trên địa	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	bàn từ 02 xã trở lên)	
5	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi do UBND cấp tỉnh phân cấp (UBND cấp huyện phê duyệt)	
d. Lĩnh vực Nông nghiệp		
1	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	
đ. Lĩnh vực Lâm nghiệp		
1	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư)	
2	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường	
3	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	
II. SỞ XÂY DỰNG (04 TTHC)		
a. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng		
1	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	
2	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	
b. Lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc		
1	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.	
c. Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật		
1	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh.	
III. SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO (15 TTHC)		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
a. Lĩnh vực Văn hóa cơ sở		
1	Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (*do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp*)	
2	Cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (*do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp*)	
3	Xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm	
4	Xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa	
5	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện	
6	Thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện	
b. Lĩnh vực Thư viện		
1	Thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	
2	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	
3	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	
c. Lĩnh vực Gia đình		
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạolực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp huyện*)	
2	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạolực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp huyện*)	
3	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạolực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp huyện*)	
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp huyện*)	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
5	Cấp lại giấy chứng nhận đăng kýhoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp huyện*)	
6	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (*thẩm quyền của UBND cấp huyện*)	
IV. SỞ CÔNG THƯƠNG (13 TTHC)		
a. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước		
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
4	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	
6	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	
7	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
9	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
b. Lĩnh vực Kinh doanh khí		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	
c. Lĩnh vực Công nghiệp địa phương		
1	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	
V. SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG (04 TTHC)		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
a. Lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
2	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
3	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
VI. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (28 TTHC)		
a. Lĩnh vực Giáo dục mầm non		
1	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	
2	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	
3	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	
4	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	
5	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	
b. Lĩnh vực Giáo dục tiểu học		
1	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	
2	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	
3	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	
4	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	
5	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
c. Lĩnh vực Giáo dục trung học		
1	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	
2	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	
3	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	
5	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	
d. Lĩnh vực Giáo dục dân tộc		
1	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	
2	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	
3	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	
4	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	
5	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	
đ. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục khác		
1	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	
2	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	
e. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		
1	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	
2	Quy trình đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã	
3	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	
4	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	
VII. SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ (21 TTHC)		
a. Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh		
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	
3	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	
b. Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hợp tác xã		
1	Đăng ký thành lập hợp tác xã	
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
3	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	
4	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
5	Đăng ký khi hợp tác xã chia	
6	Đăng ký khi hợp tác xã tách	
7	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	
8	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	
9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	
10	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	
11	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	
12	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	
13	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
14	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
15	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	
16	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	
VIII. SỞ TÀI CHÍNH (13 TTHC)		
a. Lĩnh vực Quản lý công sản		
1	Mua quyển hóa đơn	
2	Mua hóa đơn lẻ	
3	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	
4	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	
5	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công	
6	Quyết định tiêu huỷ tài sản công	
7	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị huỷ hoại	
8	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công	
9	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc	
10	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án	
11	Quyết định điều chuyển tài sản công	
12	Quyết định bán tài sản công	
13	Quyết định thanh lý tài sản công	
IX. SỞ TƯ PHÁP (02 TTHC)		
a. Lĩnh vực Hộ tịch		
1	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch (Thủ tục hành chính thực hiện tại cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch)	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
b. Lĩnh vực Chứng thực		
1	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Bổ sung mới
X. SỞ Y TẾ (01 TTHC)		
a. Lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng		
1	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện/thành phố	Bổ sung mới
XI. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (14 TTHC)		
a. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp		
1	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.	Bổ sung mới
2	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	Bổ sung mới
3	Bổ nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.	Bổ sung mới
4	Miễn nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội (Bảo hiểm y tế)		
1	Lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý	Bổ sung mới
c. Lĩnh vực Trẻ em		
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Bổ sung mới
2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Bổ sung mới
d. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội		
1	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	hội	
2	Cấp lại, điều chỉnh Giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có Giấy phép hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	Bổ sung mới
3	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	Bổ sung mới
4	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Bổ sung mới
e. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội		
1	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Bổ sung mới
2	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Bổ sung mới
3	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.	Bổ sung mới
XII. SỞ NỘI VỤ (27 TTHC)		
a. Lĩnh vực Tổ chức biên chế		
1	Thẩm định thành lập tổ chức hành chính	Bổ sung mới
2	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính	Bổ sung mới
3	Thẩm định giải thể tổ chức hành chính	Bổ sung mới
4	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	Bổ sung mới
5	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	Bổ sung mới
6	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Thi đua khen thưởng		
1	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	Bổ sung mới
2	Tặng danh hiệu tập thể lao động tiên tiến	Bổ sung mới
3	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở	Bổ sung mới
4	Tặng danh hiệu lao động tiên tiến	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
5	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	Bổ sung mới
6	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	Bổ sung mới
7	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	Bổ sung mới
8	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho gia đình	Bổ sung mới
c. Lĩnh vực Tôn giáo		
1	Thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo	Bổ sung mới
2	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Bổ sung mới
3	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Bổ sung mới
4	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	Bổ sung mới
5	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	Bổ sung mới
6	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Bổ sung mới
7	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Bổ sung mới
8	Thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Bổ sung mới
d. Lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ		
1	Thành lập Hội	Bổ sung mới
2	Phê duyệt Điều lệ Hội	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
3	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất Hội	Bổ sung mới
4	Đổi tên Hội	Bổ sung mới
5	Hội tự giải thể	Bổ sung mới
XIII. SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (14 TTHC)		
a. Lĩnh vực Đất đai		
1	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	Bổ sung mới
2	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	Bổ sung mới
3	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cấp huyện	Bổ sung mới
4	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (cấp huyện)	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Môi trường		
1	Cấp giấy phép môi trường	Bổ sung mới
2	Cấp đổi giấy phép môi trường	Bổ sung mới
3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	Bổ sung mới
4	Cấp lại giấy phép môi trường	Bổ sung mới
c. Lĩnh vực Tài nguyên nước		
1	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh	Bổ sung mới
d. Lĩnh vực Biển và Hải đảo		
1	Công nhận khu vực biển	Bổ sung mới
2	Giao khu vực biển	Bổ sung mới
3	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển	Bổ sung mới
4	Trả lại khu vực biển	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
5	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển	Bổ sung mới
B. DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN CẤP XÃ		
I. SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (11 TTHC)		
a. Lĩnh vực Thủy lợi		
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	
3	Thủ tục nhận hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	
b. Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai		
1	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	
2	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	
3	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	
4	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	
5	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	
c. Lĩnh vực Trồng trọt		
1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	
d. Lĩnh vực Nông nghiệp		
1	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	
đ. Lĩnh vực Khoa học công nghệ và Môi trường		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
1	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	
II. SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO (07 TTHC)		
a. Lĩnh vực Văn hóa cơ sở		
1	Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	
2	Xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa	
3	Thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	
b. Lĩnh vực Thư viện		
1	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	
2	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	
3	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	
c. Lĩnh vực Thể dục thể thao		
1	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	
III. SỞ TƯ PHÁP (05 TTHC)		
a. Lĩnh vực Hộ tịch		
1	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch (thủ tục hành chính thực hiện tại cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch)	Bổ sung mới
2	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Bổ sung mới
3	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Bổ sung mới
4	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Chứng thực		
1	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Bổ sung mới
IV. SỞ NỘI VỤ (15 TTHC)		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
a. Lĩnh vực Thi đua khen thưởng		
1	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	Bổ sung mới
2	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	Bổ sung mới
3	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	Bổ sung mới
4	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	Bổ sung mới
5	Tặng danh hiệu lao động tiên tiến	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Tôn giáo		
1	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	Bổ sung mới
2	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	Bổ sung mới
3	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	Bổ sung mới
4	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Bổ sung mới
5	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	Bổ sung mới
6	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Bổ sung mới
7	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	Bổ sung mới
8	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	Bổ sung mới
9	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	Bổ sung mới
10	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Bổ sung mới

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN

(Kèm theo Quyết định số 3261 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
A. DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN CẤP TỈNH		
I. BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH (26 TTHC)		
a. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng		
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.	
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.	
3	Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cảo tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	
b. Lĩnh vực Việc làm		
1	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
2	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
3	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	làm việc cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
c. Lĩnh vực Thương mại quốc tế		
1	Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
2	Chấm dứt hoạt động văn phòng đại điện thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
d. Lĩnh vực Đất đai		
1	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất đai theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức kinh tế, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	
đ. Lĩnh vực Đầu tư		
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân gôn (quy định tại điểm c khoản 1 Điều 32).	
2	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	
3	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	
4	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
5	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	
8	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	
12	Điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư	
13	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	
14	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
II. SỞ XÂY DỰNG (16 TTHC)		
a. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng		
1	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu.	
2	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	
3	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	
4	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng).	
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (do lỗi của cơ quan cấp).	
6	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	
7	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt đông xây dựng của cá nhân người nước ngoài.	
b. Lĩnh vực Nhà ở		
1	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước.	
2	Thẩm định giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua nhà ở xã hội	
c. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản		
1	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.	
2	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản: - Do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	do bất khả kháng - Do hết hạn (hoặc gần hết hạn).	
d. Lĩnh vực Quy hoạch- Kiến trúc		
1	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc.	
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc).	
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp.	
4	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc.	
5	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam.	
III. SỞ DU LỊCH (08 TTHC)		
a. Lĩnh vực Du lịch		
1	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch từ 1-3 sao	
2	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
3	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
4	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
5	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
6	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
7	Hồ sơ về việc công nhận khu du lịch cấp tỉnh	
8	Hồ sơ về việc công nhận điểm du lịch	
IV. SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (28 TTHC)		
a. Lĩnh vực Hoạt động khoa học và Công nghệ		
1	Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu.	
2	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu.	
3	Mua sáng chế, sáng kiến.	
4	Hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ.	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
5	Hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	
6	Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ.	
7	Hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.	
8	Xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	
9	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	
10	Cấp giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	
11	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	
12	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	
13	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	
14	Cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
15	Đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	
16	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	
17	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	
18	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.	
19	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
20	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	
21	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	
22	Đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia	
b. Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, An toàn bức xạ và Hạt nhân		
1	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
2	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
3	Bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
c. Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng		
1	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	
2	Thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định.	
3	Đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.	
4	Cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	
VI. SỞ CÔNG THƯƠNG (13 TTHC)		
a. Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc		
1	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.	
3	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	
b. Lĩnh vực Điện		
1	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	
2	Cấp lại thẻ an toàn điện	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
3	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	
c. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước		
1	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
3	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
d. Lĩnh vực Dầu khí		
1	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m^3 đến dưới 5.000m^3	
2	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m^3	
3	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m^3	
VII. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (04 TTHC)		
a. Lĩnh vực Giáo dục trung học		
1	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	
2	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	
3	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước	
4	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài	
VIII. SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ (35 TTHC)		
a. Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam		
a1. Đầu tư Việt Nam		
1	chấp thuận nhà đầu tư của UBND tỉnh	
2	Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND tỉnh	
3	Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	
4	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	
5	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	
6	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	
7	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	
8	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	
9	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh	
12	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
13	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
14	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
15	Ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
16	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
17	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
18	Cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
19	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
20	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	
21	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
22	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
a2. Đầu tư theo phương thức đối tác công tư		
1	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	
2	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	
3	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	
4	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	
a3. Đấu thầu (lựa chọn nhà đầu tư)		
1	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)	
b. Lĩnh vực Đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn		
1	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	
c. Lĩnh vực Vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và viện trợ phi chính phủ nước ngoài		
1	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	
2	Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	
3	Lập, thẩm định, quyết định, phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án	
4	Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
5	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
6	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ là chương trình, dự án đầu tư sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
7	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt khoản viện trợ phi dự án sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
XIII. SỞ NGOẠI VỤ (07 TTHC)		
a. Lĩnh vực Tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam		
1	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	
2	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ	
b. Lĩnh vực Lãnh sự		
1	Cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (không gắn chíp điện tử) tại cơ quan trong nước của Bộ Ngoại giao	
2	Gia hạn hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (không gắn chíp điện tử) tại cơ quan trong nước của Bộ Ngoại giao	
3	Cấp công hàm đề nghị phía nước ngoài cấp thị thực tại cơ quan trong nước của Bộ Ngoại giao	
4	Chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự giấy tờ, tài liệu tại các cơ quan ở trong nước	
5	Chứng nhận xuất trình giấy tờ, tài liệu tại các cơ quan ở trong nước	
XIV. BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ PHÚ QUỐC (60 TTHC)		
a. Lĩnh vực Việc làm		
1	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	
2	Cấp Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam trong khu kinh tế Phú Quốc	
3	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam trong khu kinh tế Phú Quốc	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
4	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam trong khu kinh tế Phú Quốc	
b. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước		
1	Cấp giấy phép bán buôn rượu trong Khu kinh tế Phú Quốc	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn rượu trong Khu kinh tế Phú Quốc	
3	Cấp lại giấy phép bán buôn rượu trong Khu kinh tế Phú Quốc	
4	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá trong Khu kinh tế Phú Quốc	
5	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá trong Khu kinh tế Phú Quốc	
6	Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá trong Khu kinh tế Phú Quốc	
c. Lĩnh vực Thương mại quốc tế		
1	Cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu kinh tế Phú Quốc	
2	Cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu kinh tế Phú Quốc (đối với trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện)	
3	Cấp lại Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu kinh tế Phú Quốc (đối với trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy dưới mọi hình thức)	
4	Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu kinh tế Phú Quốc	
5	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu kinh tế Phú Quốc	
6	Chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trong khu kinh tế Phú Quốc	
7	Cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
8	Cấp Giấy phép kinh doanh bổ sung mục tiêu hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	trong khu kinh tế Phú Quốc	
9	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong khu kinh tế phố Phú Quốc	
d. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng		
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng / Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	
2	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh.	
3	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/Thẩm định điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.	
4	Thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án thành phần, tiểu dự án, công trình, hạng mục công trình độc lập hoàn thành.	
5	Cấp giấy phép xây dựng mới (đối với các công trình cấp I, II; các công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, công trình tượng đài, tranh hoành tráng đã được xếp hạng thuộc phạm vi Khu kinh tế Phú Quốc; công trình quảng cáo (nội dung quảng cáo do Sở Văn hóa và Thể thao cấp); các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; công trình thuộc các dự án).	
6	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo (đối với các công trình cấp I, II; các công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, công trình tượng đài, tranh hoành tráng đã được xếp hạng thuộc phạm vi Khu kinh tế Phú Quốc; công trình quảng cáo (nội dung quảng cáo do Sở Văn hóa và Thể thao cấp); các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; công trình thuộc các dự án).	
7	Cấp giấy phép di dời (đối với các công trình cấp I, II; các công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, công trình tượng đài, tranh hoành tráng đã được xếp hạng thuộc phạm vi Khu kinh tế Phú Quốc; công trình quảng cáo (nội dung quảng cáo do Sở Văn hóa và Thể thao cấp); các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; công trình thuộc các dự án).	
8	Điều chỉnh giấy phép xây dựng (đối với các công trình cấp I, II; các công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, công trình tượng đài, tranh hoành tráng đã được xếp hạng thuộc phạm vi Khu kinh tế Phú Quốc; công trình quảng cáo (nội dung quảng cáo do Sở Văn hóa và Thể thao cấp); các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng có vốn đầu tư	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	trực tiếp nước ngoài; công trình thuộc các dự án).	
9	Cấp lại giấy phép xây dựng (đối với các công trình cấp I, II; các công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, công trình tượng đài, tranh hoành tráng đã được xếp hạng thuộc phạm vi Khu kinh tế Phú Quốc; công trình quảng cáo (nội dung quảng cáo do Sở Văn hóa và Thể thao cấp); các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; công trình thuộc các dự án).	
đ. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình		
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình	
e. Lĩnh vực Quy hoạch kiến trúc		
1	Thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ/ Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc	
2	Thẩm định phê duyệt đồ án/ Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc	
3	Cung cấp thông tin quy hoạch	
g. Lĩnh vực Đất đai		
1	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tưmà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao trong khu kinh tế Phú Quốc	
h. Lĩnh vực Đấu thầu		
1	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu	
2	Thẩm định và phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu	
3	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư trong khu kinh tế Phú Quốc	
4	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư trong khu kinh tế Phú Quốc	
i. Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam		
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân gôn	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	
3	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	
4	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	
5	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
6	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	
7	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý	
8	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý	
9	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý	
10	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý	
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý	
12	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý	
13	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
14	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
15	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
16	Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý	
17	Ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc Ban Quản lý	
18	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	
19	Cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
20	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
21	Thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	
22	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
23	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
XV. SỞ TƯ PHÁP		
a. Lĩnh vực Quốc tịch		
1	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	
2	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	
b. Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý		
1	Lựa chọn, ký hợp đồng với Tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	
c. Lĩnh vực Luật sư		
1	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	
3	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
4	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	
5	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	
6	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	
7	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	
8	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	
9	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	
d. Lĩnh vực Công chứng		
1	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	
2	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	
3	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
4	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
5	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	
6	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	
7	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	
8	Cấp lại Thẻ công chứng viên	
9	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	
10	Thành lập Văn phòng công chứng	
11	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	
12	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	
13	Hợp nhất Văn phòng công chứng	
14	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	
15	Sáp nhập Văn phòng công chứng	
16	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
17	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	
18	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng	
19	Thành lập Thành lập Hội công chứng viên	
e. Lĩnh vực Giám định tư pháp		
1	Cấp phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp	
2	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	
g. Lĩnh vực Tư vấn pháp luật		
1	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	
h. Lĩnh vực Đấu giá tài sản		
1	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	
3	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	
4	Đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	
5	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	
6	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản	
k. Lĩnh vực Quản tài viên		
1	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	
2	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	
3	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	
l. Lĩnh vực Thừa phát lại		
1	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	
2	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	
m. Lĩnh vực Trọng tài thương mại		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
1	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chinh nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
2	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
3	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
n. Lĩnh vực Hòa giải thương mại		
1	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	
2	Đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hoà giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
3	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	
4	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
5	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hoà giải thương mai nước ngoài hoặc tổ chức hoà giải thương mai nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	
XVI. SỞ Y TẾ (54 TTHC)		
a. Lĩnh vực Khám chữa bệnh		
1	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
2	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
3	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
4	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
5	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
6	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
7	Cho phép đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	
8	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	
9	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
10	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
11	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
12	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
13	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
14	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
15	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	
16	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	
17	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khoẻ tại nhà	
18	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	
19	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	
20	Cấp giấy phép hoạt động đối khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã	
21	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	
22	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	
23	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	
24	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
25	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	
26	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
27	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
28	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
29	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
30	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
31	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
32	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
33	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
34	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT	
35	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
36	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
37	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.	
38	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	
39	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	
40	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g khoản 1 Điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh	
41	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
42	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
43	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
44	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
45	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do cấp không đúng thẩm quyền	
b. Lĩnh vực Dược phẩm		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
2	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
3	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	
4	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
5	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	
6	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại	
7	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	
c. Lĩnh vực Y tế dự phòng		
1	Xác định trường hợp được bồi thường khi xảy ra tai biến trong tiêm chủng	
d. Lĩnh vực Tổ chức cán bộ		
1	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
XVII. SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (65 TTHC)		
a. Lĩnh vực Đường bộ		
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	
2	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	
3	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	
4	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dụng bị mất	
6	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	
7	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
8	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	
9	Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô	
10	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	
11	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	
12	Cấp Giấy phép xe tập lái	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
13	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	
14	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
15	Cấp lại chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	
16	Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động	
17	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	
18	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	
19	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	
20	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác	
21	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	
22	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	
23	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác	
24	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác	
25	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đấu nối vào quốc lộ	
b. Lĩnh vực Đường thủy nội địa		
1	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa.	
2	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	
3	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	
4	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	
5	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	
7	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba và chứng chỉ nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề), chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
8	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	
9	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	
10	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	
11	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	
12	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
13	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
14	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	
15	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	
16	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	
17	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	
18	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không có nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	
19	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trọng trên đường thủy nội địa	
20	Công bố mở luồng địa phương, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	
21	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	
22	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	
23	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa.	
24	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	
25	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	
26	Chấp thuận điều chỉnh phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với thi công công trình liên quan đến đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
27	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	
28	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	
29	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	
30	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	
31	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	
32	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	
33	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	
34	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa	
35	Thiết lập khu neo đậu	
36	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa	
c. Lĩnh vực Hàng hải		
1	Phê duyệt phương án đảm bảo an toàn giao thông đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa	
2	Chấp thuận vị trí đổ chất nạo vét trên bờ đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa	
d. Lĩnh vực Đăng kiểm		
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới	
XVIII. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (43 TTHC)		
a. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội		
1	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	
2	Đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
b. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
1	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
2	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện	
c. Lĩnh vực Trẻ em		
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	
2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	
d. Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động		
1	Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Chi phí giám định thương tật, bệnh tật; trợ cấp hằng tháng hoặc một lần; trợ cấp phục vụ; hỗ trợ phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình; dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; trợ cấp khi người lao động chết do tai nạn lao động; đóng bảo hiểm y tế cho người nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng	
2	Giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động, gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	
3	Giải quyết chế độ cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp, gồm: Chi phí giám định thương tật, bệnh tật; trợ cấp một lần hoặc hằng tháng; trợ cấp phục vụ; hỗ trợ phương tiện trợ giúp sinh hoạt, dụng cụ chỉnh hình; dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; trợ cấp khi người lao động chết do bệnh nghề nghiệp; đóng bảo hiểm y tế cho người nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm bệnh nghề nghiệp hàng tháng	
4	Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp	
5	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	
6	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương,	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	
7	Thủ tục: Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)	
đ. Lĩnh vực Lao động, tiền lương		
1	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu	
2	Xếp hạng công ty TNHH một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III)	
3	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	
4	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	
5	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	
6	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	
7	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	
e. Lĩnh vực Lao động ngoài nước		
1	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	
2	Đăng ký hợp đồng nhận lao động trực tiếp giao kết	
3	Đề nghị tất toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày	
g. Lĩnh vực Việc làm		
1	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	
2	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
4	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
5	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
6	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
7	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động	
8	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh	
h. Lĩnh vực Người có công		
1	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác.	
2	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.	
3	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an.	
4	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh.	
5	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động	
6	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	
7	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	
8	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	
9	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng	
10	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	
11	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	
12	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh	
XIX. SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (43 TTHC)		
a. Lĩnh vực Đất đai		
1	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	
2	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	Bổ sung mới
3	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Bổ sung mới
4	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Bổ sung mới
5	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép cơ quan có thẩm quyền đối với tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Bổ sung mới
6	Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng	Bổ sung mới
7	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Bổ sung mới
8	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Bổ sung mới
9	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	Bổ sung mới
10	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	Bổ sung mới
11	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	Bổ sung mới
12	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	Bổ sung mới
13	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Bổ sung mới
14	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác sắn liền với đất	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
15	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Bổ sung mới
16	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	Bổ sung mới
17	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở	Bổ sung mới
18	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	Bổ sung mới
19	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	Bổ sung mới
20	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Bổ sung mới
21	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Khoáng sản		
1	Chấp thuận tiến hành khảo sát tại thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	Bổ sung mới
2	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	Bổ sung mới
3	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	Bổ sung mới
4	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Bổ sung mới
5	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
6	Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Bổ sung mới
7	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản	Bổ sung mới
8	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	Bổ sung mới
9	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	Bổ sung mới
c. Lĩnh vực Tài nguyên nước		
1	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Bổ sung mới
d. Lĩnh vực Khí tượng thủy văn		
1	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Bổ sung mới
2	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Bổ sung mới
3	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Bổ sung mới
đ. Lĩnh vực Biển và Hải đảo		
1	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển	Bổ sung mới
2	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển	Bổ sung mới
3	Giao khu vực biển	Bổ sung mới
4	Công nhận khu vực biển	Bổ sung mới
5	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử	Bổ sung mới
6	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu	Bổ sung mới
e. Lĩnh vực Đo đạc và Bản đồ		
1	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	Bổ sung mới
2	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	Bổ sung mới
B. DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN CẤP HUYỆN		
I. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (05 TTHC)		
a. Lĩnh vực Giáo dục tiểu học		
1	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	
b. Lĩnh vực Giáo dục trung học		
1	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
2	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	
3	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	
4	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	
II. SỞ TƯ PHÁP (16 TTHC)		
a. Lĩnh vực Hộ tịch		
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	
9	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
10	Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
11	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; khai tử; thay đổi hộ tịch)	
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	
15	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	
b. Lĩnh vực Nuôi con nuôi		
1	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
III. SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (13 TTHC)		
a. Lĩnh vực: Đường thủy nội địa		
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa (đối với phương tiện có động cơ	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người)	
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người)	
3	Đăng ký phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người)	
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người)	
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người).	
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người).	
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người).	
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người).	
9	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người).	
10	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	
11	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	
13	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	
IV. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (09 TTHC)		
a. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội		
1	Trợ giúp xã hội khẩn cấp đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	
2	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	
3	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội	
b. Lĩnh vực Người có công		
1	Thăm viếng mộ liệt sĩ	
2	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiên trợ giúp, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình, phương tiên, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý.	
3	Đưa người có công đối với trường hợp đang nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình.	
c. Lĩnh vực Lao động, tiền lương		
1	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền	
d. Lĩnh vực Việc làm		
1	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động	
2	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh	
V. SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (08 TTHC)		
a. Lĩnh vực Đất đai		
1	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân	Bổ sung mới
2	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện	Bổ sung mới
3	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự	Bổ sung mới

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	
4	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	Bổ sung mới
5	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Bổ sung mới
6	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Bổ sung mới
7	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện "dồn điền đổi thửa" (đồng loạt)	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Tài nguyên nước		
1	Đăng ký khai thác nước dưới đất	Bổ sung mới
C. DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN CẤP XÃ		
I. SỞ TƯ PHÁP (20 TTHC)		
a. Lĩnh vực Hộ tịch		
1	Đăng ký khai sinh	
2	Đăng ký kết hôn	
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	
4	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	
5	Đăng ký khai tử	
6	Đăng ký khai sinh lưu động	
7	Đăng ký kết hôn lưu động	
8	Đăng ký khai tử lưu động	
9	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
10	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
11	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
12	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
13	Đăng ký giám hộ	
14	Đăng ký chấm dứt giám hộ	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
15	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	
16	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	
17	Đăng ký lại khai sinh	
18	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
19	Đăng ký lại kết hôn	
20	Đăng ký lại khai tử	
II. SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (09 TTHC)		
a. Lĩnh vực Đường thủy nội địa		
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người).	
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người).	
3	Đăng ký phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người)	
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người).	
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người	
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người)	
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
	người).	
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người)	
9	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (đối với phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người)	
III. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (47 TTHC)		
a. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội		
1	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	
2	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	
3	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	
4	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	
5	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	
6	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, huyện	
7	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	
8	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	
9	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em	
10	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	
11	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	
12	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
13	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	
14	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	
15	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
16	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	
b. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội		
1	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	
2	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	
3	Hỗ trợ văn hoá, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	
c. Lĩnh vực Trẻ em		
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	
2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	
3	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	
4	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	
5	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	
6	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	
d. Lĩnh vực Người có công		
1	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	
2	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	
3	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	
4	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	
5	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	
6	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	
7	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
8	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	
9	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	
10	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	
11	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	
12	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	
13	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	
14	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	
15	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	
16	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	
17	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
18	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Campuchia	
19	Mua bảo hiểm y tế đối với người có công và thân nhân	
20	Thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi	
21	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	
22	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	
IV. SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (03 TTHC)		
a. Lĩnh vực Đất đai		
1	Hòa giải tranh chấp đất đai	Bổ sung mới
b. Lĩnh vực Môi trường		

STT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
1	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	Bổ sung mới
2	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	Bổ sung mới